

Số: 35/QĐ-TA

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thu Trang**
2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên họp: Bà **Vũ Thị Xuyên** - Kiểm sát viên.
2. Người đề nghị: Ông **Nguyễn Tiến T1** - Đại diện **Công an phường B**.

Ngày 06 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 29/QĐ-TA ngày 27 tháng 02 năm 2026 (hồ sơ thụ lý số 29/2026/TB-TL ngày 26/02/2026) đối với:

Phạm Phú T2

Tên gọi khác: Trọng Mụn

Sinh ngày: 11/11/1990

Giới tính: Nam;

Hộ khẩu thường trú: 25/8/1 **L, phường B, tỉnh Khánh Hòa**.

Chỗ ở hiện nay: **124/1/8/6 N, phường B, tỉnh Khánh Hòa**.

Số định danh cá nhân: 056090005927;

Căn cước công dân số: 056090005927, ngày cấp: .../.../..., nơi cấp: ...;

Cha: **Phạm Phú T3** (sinh năm 1965)

Mẹ: **Phạm Thị H** (sinh năm 1968)

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 234/2017/HS-ST ngày 29/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 13/02/2020, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Ngày 01/10/2025, **Công an phường B** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2009/HS-ST ngày 17/9/2009, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạm Phú T2 hiện đang bị quản lý có thời hạn trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 353/QĐ-QLNN ngày 02/02/2026 của Trưởng **Công an phường B** từ ngày 02/02/2026. Có đơn xin vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Phú T2**, nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Phạm Phú T2 thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 02 tháng 02 năm 2026, Tổ tuần tra **Công an phường B** tiến hành tuần tra khép kín địa bàn. Khi đi đến hẻm nhỏ sát bên chân núi sạn thuộc khu vực **T, phường B, tỉnh Khánh Hòa** thì phát hiện **Phạm Phú T2** có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở Công an phường để làm việc. Quá trình làm việc, **Công an phường B** xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với **Phạm Phú T2**, kết quả: dương tính với chất ma túy Methamphetamine, đồng thời tại đây **Phạm Phú T2** thừa nhận: **T2** bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013, loại ma túy thường sử dụng là ma túy **D**, hình thức sử dụng: Hút trực tiếp qua đường miệng. Lần gần nhất **T2** sử dụng ma túy là vào ngày 02/02/2026, **T2** đi đến hẻm nhỏ sát chân núi sạn thuộc khu vực **T, phường B, tỉnh Khánh Hòa** mua 01 tép ma túy từ một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch, chỉ biết tên thường gọi là “**L**” với giá 200.000 đồng. Sau khi có được ma túy, **T2** sử dụng tại chỗ.

Ngày 02/02/2026, **Công an phường B** đã lập biên bản vi phạm hành chính về phòng chống tệ nạn xã hội đối với **Phạm Phú T2** vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của **Trạm Y tế V** thuộc **Trung tâm y tế K** ngày 02/02/2026 kết luận: **Phạm Phú T2** nghiện ma túy loại ma túy Methamphetamine. Cùng ngày, **Công an phường B** lập biên bản làm việc giải thích quyền và nghĩa vụ của người nghiện sau khi đã được xác định tình trạng nghiện ma túy cho **Phạm Phú T2** theo quy định của Luật Phòng chống ma túy, nhưng **T2** không lựa chọn hình thức “*Đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế*” nào nên **Công an phường B** đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế vì **Phạm Phú T2** đã có hành vi vi phạm không tự nguyện đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy.

Ngày 02/02/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B đã ban hành Quyết định số 352/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương; đồng thời, Trưởng **Công an phường B** ban hành Quyết định số 353/QĐ-QLNN ngày 02/02/2026 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bàn

giao **Phạm Phú T2** cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 02/02/2026, **Công an phường B** đã thông báo cho **Phạm Phú T2** về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 06/02/2026, Trưởng **Công an phường B** có văn bản đề nghị số 419/ĐN-CNBB gửi kèm hồ sơ cho Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Phú T2**.

Tại phiên họp:

Đại diện **Công an phường B** có ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện Ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an tỉnh K**; địa chỉ: **thôn B, xã K, huyện K (nay là xã B), tỉnh Khánh Hòa** đối với **Phạm Phú T2**, thời hạn 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa có ý kiến việc tuân theo pháp luật trong quá trình lập hồ sơ đề nghị, xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Phú T2** đã tuân theo đúng quy định pháp luật và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Phú T2** thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đối với đề nghị của đại diện **Công an phường B** và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa, người bị đề nghị **Phạm Phú T2** vắng mặt nên không có ý kiến.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa nhận định:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị của **Công an phường B** về việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Phú T2** đảm bảo đầy đủ các tài liệu cần thiết và được lập theo đúng trình tự, thủ tục theo các quy định tại Điều 103 và Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Căn cứ Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 02/02/2026 của **Công an phường B** thì **Phạm Phú T2** có hành vi nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu luật định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

3. Về thẩm quyền giải quyết: **Phạm Phú T2** có nơi cư trú ổn định tại **phường B** và đồng thời thực hiện hành vi vi phạm tại khu vực **phường B, tỉnh Khánh Hòa**. Ngày 06/02/2026, Trưởng **Công an phường B** có Văn bản đề nghị số 419/ĐN-CNBB

gửi Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Phú T2**. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm của người bị đề nghị: Xét thấy tính chất, mức độ hành vi vi phạm của **Phạm Phú T2** là nghiêm trọng; **Phạm Phú T2** đã trên 18 tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định. Xét lời khai của **Phạm Phú T2** phù hợp với Phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 02/02/2026; Biên bản vi phạm hành chính về phòng chống tệ nạn xã hội và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 02/02/2026 của **Công an phường B**; phù hợp với Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của **Trạm Y tế V** thuộc **Trung tâm y tế K** và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ việc. Đủ cơ sở kết luận: **Phạm Phú T2** là người nghiện ma túy. Tuy nhiên, sau khi nhận được kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của **Trạm y tế V** kết luận: **Phạm Phú T2** nghiện ma túy loại ma túy Methamphetamine, được **Công an phường B** hướng dẫn lựa chọn đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng **T2** không thực hiện việc đăng ký đó. Như vậy, hành vi của **Phạm Phú T2** đã vi phạm khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

4. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức độ nhận thức của **Phạm Phú T2**, xét thấy: Mặc dù đã tự nguyện khai báo hành vi vi phạm của mình, nhưng **Phạm Phú T2** có tiền án và có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương nhưng **Phạm Phú T2** vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3; Điều 9; Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 để xem xét trách nhiệm hành chính đối với **Phạm Phú T2**.

Vì vậy:

- Áp dụng khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 20/VBHN- VPQH ngày 29/12/2022;

- Áp dụng Điều 18, 19, 20, 21, 23, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy;

- Áp dụng Điều 40; khoản 1 Điều 41; Điều 42; Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy ;

- Áp dụng khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC -TANDTC ngày 01/3/2025.

Đề áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Phú T2** tại Cơ sở Cai nghiện Ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa theo đề nghị của **Công an phường B** là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa đối với **Phạm Phú T2**, sinh ngày 11/11/1990; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: **25/8/1 L, phường B, tỉnh Khánh Hòa**; chỗ ở hiện nay: **124/1/8/6 N, phường B, tỉnh Khánh Hòa**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn) tháng**, kể từ ngày **Công an phường B** bàn giao **Phạm Phú T2** cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án. **Công an phường B** có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an phường B** phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Công an phường Bắc Nha Trang;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Bắc Nha Trang;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Trang

